

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2017/HS-ST
Ngày 23-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mận

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Bảo, ông Ngô Văn Khoa.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoàn Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2017/HSST, ngày 09/11/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/QĐXXST-HS, ngày 10/11/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Diên H, sinh năm 1984; Nơi sinh: tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký NKTT: xóm 6, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An; Trú tại: thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắc Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Diên K, (đã chết); Con bà: Hà Thị K, sinh năm 1940; Có vợ: Lê Thị Bích N, sinh năm 1988; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2014; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2017 đến ngày 03/10/2017 được thay thế bằng biện pháp cho Bảo lãnh; Hiện đang được tại ngoại
- Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: ông Bùi Văn H, sinh năm 1959 – Có mặt

Trú tại: thôn 10, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn S, sinh năm 1960 – có mặt

Trú tại: thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắc Nông.

- Người làm chứng:

1. Bà Lê Thị N, sinh năm 1954 – Có mặt

Trú tại: thôn 02, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992 – Vắng mặt

Trú tại: thôn T, xã T, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

3. Anh Bùi Văn H, sinh năm 1989 – Vắng mặt

Trú tại: thôn 10, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Diên H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng cuối năm 2014, Nguyễn Diên H (sinh năm 1984 là đối tượng có hộ khẩu thường trú ở xóm 6, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An) thường xuyên đến nhà bà Lê Thị N (trú tại thôn 02, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông là người cùng quê và quen biết với bị cáo) chơi, do không có việc làm, điều kiện kinh tế khó khăn nên bị cáo nảy sinh ý định lừa đảo tiền của người khác và đã đưa ra thông tin có quen biết một số cán bộ ở tỉnh Đắk Nông có thể xin được việc cho người khác mục đích là nếu có người đến nhờ thì Nguyễn Diên H sẽ chiếm đoạt tài sản.

Vào đầu năm 2015, chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã T, huyện M, tỉnh Đắk Nông từng là người gần nhà và biết bà Lê Thị N có người quen có thể xin được việc làm) nên nói với cậu là ông Bùi Văn H (sinh năm 1959 trú tại thôn 10, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông) biết, do trong thời gian này ông Bùi Văn H đang có nhu cầu xin việc cho con là Bùi Văn H (sinh năm 1989 trú tại thôn 10, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông) vì vậy ông Bùi Văn H đã đến gặp bà Lê Thị N nhờ giới thiệu cho gặp Nguyễn Diên H. Bà Lê Thị N liên lạc với Nguyễn Diên H biết mục đích muốn xin việc cho con trai của ông Bùi Văn H thì Nguyễn Diên H đồng ý và hẹn gặp ông Bùi Văn H tại nhà bà Lê Thị N.

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 12/01/2015, ông Bùi Văn H mang theo số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) đến nhà bà Lê Thị N, Nguyễn Diên H hứa sẽ xin được việc cho anh Bùi Văn H làm giáo viên cấp III tại huyện K vào tháng 10 năm 2015 với số tiền 180.000.000 đồng (Một trăm tám mươi triệu đồng), nếu không được Nguyễn Diên H sẽ hoàn trả lại số tiền đã nhận. Nguyễn Diên H viết giấy nhận trước số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) của ông Bùi Văn H sau đó sử dụng hết vào mục đích cá nhân và không liên lạc với ông Bùi Văn H. Ngày 17/7/2017 ông Bùi Văn H viết giấy tố cáo đến Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil, Nguyễn Diên H khai mình không có mối quan hệ nào với những người có trách nhiệm trong việc tiếp nhận, tuyển dụng cán bộ công chức.

Tại bản cáo trạng số 71/CTr-VKS, ngày 07/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Diên H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 139 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Diên H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của BLHS, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Diên H mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời gian thử thách từ 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự: Chấp nhận gia đình bị cáo và bị cáo đã bồi thường cho ông Bùi Văn H số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Ý kiến của người bị hại: Người bị hại đã được nhận được số tiền bị cáo và gia đình bị cáo khắc phục hậu quả và không có yêu cầu bồi thường gì khác, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Diên H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của những người tham gia tố tụng khác tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 12/01/2015 tại thôn 02, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông bằng thủ đoạn gian dối Nguyễn Diên H đã đưa ra thông tin có thể xin được việc làm để lừa đảo chiếm đoạt số tiền 100.000.000 đồng của ông Bùi Văn H.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Với số tiền bị cáo chiếm đoạt của ông Bùi Văn H là

100.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung “*Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng*”, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Diên H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm e khoản 2 Điều 139 của BLHS.

Khoản 2 Điều 139 của BLHS quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

...

e, Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng;

...”

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:*

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác. Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết được việc dùng thủ đoạn gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nhưng với ý thức xem thường pháp luật và bản tính lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa có bất cứ vi phạm pháp luật nào, ngoài tình tiết định khung hình phạt thì bị cáo cũng không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ : Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo và gia đình bị cáo đã hoàn trả khắc phục hậu quả cho người bị hại ông Bùi Văn H số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng); Người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Ông nội của bị cáo là ông Nguyễn Diên B là liệt sĩ trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi ở ổn định, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên HĐXX quyết

định không cách ly bị cáo ra khỏi môi trường xã hội mà cho bị cáo miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 60 của BLHS cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình điều tra bị cáo và gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho ông Bùi Văn H số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) là phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Diên H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Diên H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: Điểm e khoản 2 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1 khoản 2 Điều 60 của BLHS

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Diên H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Diên H về cho UBND xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông nơi bị cáo cư trú và gia đình phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 của BLHS; Điều 584, 585, 589 của BLDS: Chấp nhận bị cáo và gia đình đã hoàn trả, khắc phục hậu quả cho ông Bùi Văn H số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

3. Về án phí HSST: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Diên H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về phần liên quan đến quyền lợi của mình.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐắkNông;
- Sở tư pháp tỉnh ĐắkNông;
- VKS ND huyện ĐắkMil;
- Đội điều tra Công an huyện ĐắkMil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận NVHS Công an huyện Đắk Mil;
- Chi cục THA DS huyện ĐắkMil;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Thị Mận

